TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A- TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41 /2022/HS-ST
Ngày: 24-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A- TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Trung Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huê;

Ông Lữ Văn Tâm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Võ Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 11/11/2022 đối với bị cáo:

Lưu Thái P, sinh ngày 20/4/1974 tại A, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu T và bà Trần Thị M; vợ: Mai Thị Xuân Đ và có 03 người con lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Theo Bản án số 14/2017/HSST ngày 08/06/2017 bị TAND thị xã Axử phạt 04 tháng tù và hình phạt bổ sung 5.000.000đ về tội "Đánh bạc", đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung; tiền sự: Không; về nhân thân: Tại Bản án số 09/HS-ST ngày 25/5/2004 của TAND thị xã A, xử phạt bị cáo 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Đánh bạc" bị cáo đã chấp hành xong bản án; tại Bản án số 14/2017/HSST của TAND thị xã A, xử phạt bị cáo 04 tháng tù, hình phạt bổ sung phải nộp 5.000.000đ (Năm triệu đồng) về tội "Đánh bạc" bị cáo chưa chấp hành xong bản án. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày từ 09/8/2022 cho đến nay; có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Trần Văn T1, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ D, phường N, thị xã A, Gia Lai; có mặt.

2. Mai Cẩm H, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ C, phường A, thị xã A, Gia Lai; có mặt.

3. Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ C, phường N, thị xã A, Gia Lai; có mặt.

4. Nguyễn Thanh T3, sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ C, phường A, thị xã A, Gia Lai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 24/01/2021, Lưu Thái P đi đến quán C, thuộc Tổ A, phường A, thị xã A, Gia Lai để uống nước. Khi vào quán P đi đến ngồi cùng bàn với Trần Văn T1, Mai Cẩm H, Nguyễn Ngọc T2 là những người có quen biết với P và uống nước khoảng 40 phút thì cả 04 người cùng thống nhất với nhau đánh bài tú lơ khơ 52 lá, hình thức đánh tiến lên được ăn thua bằng tiền. Thống nhất hình thức chơi như sau: Người chơi sẽ được chia 13 lá bài, người chia bài đánh trước, ai đánh hết 13 lá bài thì sẽ về nhất; lần lượt nếu ai đánh hết 13 lá bài sau người nhất thì sẽ về nhì, về ba, ai còn bài trên tay sau cùng thì về bét. Người về nhất thì sẽ được người về bét chung số tiền 20.000đ *(Hai mươi nghìn đồng)*, người về nhì sẽ được người về ba chung số tiền 10.000đ *(Mười nghìn đồng)*; Kết thúc ván ai về nhất sẽ được chia bài và đánh trước. Sau khi thống nhất hình thức và số tiền chơi thắng, thua thì Trần Văn T1 lấy một bộ bài tú lơ khơ 52 lá có sẵn ở bàn bên cạnh chia bài cả bốn người cùng chơi. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, khi chơi được bốn ván thì Trần Văn T1 thua Mai Cẩm H số tiền 10.000đ *(Mười nghìn đồng),* Lưu Thái P thua Nguyễn Ngọc T2 và Trần Văn T1 mỗi người số tiền 20.000đ *(Hai mươi nghìn đồng)* nên P lấy số tiền 170.000đ *(Một trăm bảy mươi nghìn đồng)* trong túi quần ra để chung thì bị Công an phường A, thị xã A đến kiểm tra và lập biên bản vụ việc. Căn cứ kết quả điều tra xác minh của Công an phường A xác định: Khi vào tham gia đánh bạc Lưu Thái P mang theo số tiền 170.000đ *(Một trăm bảy mươi nghìn đồng);* Nguyễn Ngọc T2 mang theo số tiền 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* còn Mai Cẩm H và Trần Văn T1 không mang theo tiền. Tại thời điểm bị bắt Lưu Thái P thua T2 và T1 mỗi người 20.000đ; T1 thua H 10.000đ nhưng tất cả đều chưa chung tiền. Tổng số tiền các đối tượng P, T1, H và T2 sử dụng để đánh bạc là 370.000đ *(Ba trăm bảy mươi nghìn đồng)*. Công an phường A xác định hành vi đánh bạc của Lưu Thái P, Trần Văn T1, Mai Cẩm H và Nguyễn Ngọc T2 là vi phạm hành chính nên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo qui định tại điểm a, khoản 2, Điều 26, Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ. Đồng thời tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ 52 lá và tịch thu số tiền đánh bạc nêu trên.

Ngày 09/6/2022, Lưu Thái P có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh phỏm, bị Công an thị xã A bắt quả tang tại Tổ A, phường A, thị xã A. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A xác minh

về nhân thân, tiền án, tiền sự của Lưu Thái P xác định: Tại thời điểm Lưu Thái P thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 24/01/2021 thì Lưu Thái P đang có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi đánh bạc của Lưu Thái P xảy ra vào ngày 24/01/2021 tại quán C, Tổ A, phường A, thị xã A đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Ngày 15/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A ban hành Công văn số 473/CV-ĐCSHS đề nghị Công an phường A tiến hành hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lưu Thái P đồng thời chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính cùng tang vật vi phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A để điều tra, xử lý theo thẩm quyền. Ngày 15/8/2022 Công an phường A đã ra Quyết định Hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-HBQĐXP, đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Công an phường A số 00615/QĐ-XPHC. Ngày 04/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra C đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lưu Thái P về tội "Đánh bạc" xảy ra ngày 24/01/2021 và tiến hành điều tra. Đối với hành vi đánh bạc của Trần Văn T1, Mai Cẩm H và Nguyễn Ngọc T2 xảy ra vào ngày 24/01/2021, tại quán C thuộc Tổ A, phường A, thị xã A không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an phường A, thị xã A xử phạt vi phạm hành chính đối với T1, H và T2 là đúng qui định pháp luật. Đối với Nguyễn Thanh T3 (chủ quán C) thời điểm các đối tượng đánh bạc T3 không biết và không hưởng lời gì từ viêc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An thị xã A không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi đánh bạc của Lưu Thái P xảy ra vào ngày 09/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A xử lý trong vụ án khác nên không đề cập xem xét.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A tạm giữ số tiền 170.000đ *(Một trăm bảy mươi nghìn đồng)* do Công an phường A, thị xã A chuyển đến và đã chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã A chờ xử lý. Số tiền 200.000 đồng dùng vào việc đánh bạc của Nguyễn Ngọc T2, Công an phường A đã nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với bộ bài tú lơ khơ 52 lá Lưu Thái P cùng với các đối tượng đánh bạc vào ngày 24/01/2021 đã được Công an phường A, thị xã A tiêu hủy.

Tại Bản cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 20/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ađã truy tố bị cáo Lưu Thái P về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Thái P1 tội "Đánh bạc"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, đồng thời phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 170.000đ; về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 24/01/2021, tại quán C thuộc Tổ A, phường A, thị xã A, bị cáo Lưu Thái P cùng với các con bạc là Trần Văn T1, Mai Cẩm H, Nguyễn Ngọc T2 tham gia đánh bạc hình thức đánh bài tiến lên được thắng, thua bằng tiền và bị Công an phường A, thị xã A bắt và lập hồ sơ vụ việc. Tổng số tiền mà Lưu Thái P, Trần Văn T1, Mai Cẩm H và Nguyễn Ngọc T2 dùng vào việc đánh bạc là 370.000đ *(Ba trăm bảy mươi nghìn đồng)*. Mặc dù tổng số tiền mà các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng do bị cáo Lưu Thái P đang có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự về "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhận thân xấu, đã bị Tòa án xử phạt tù về tội đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện cho bản thân mà bị cáo tiếp tục phạm tội mới khi chưa được xóa án tích.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng và còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn chỉ 370.000đ, hơn nữa bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, làm nông và thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Đối với hành vi đánh bạc của Trần Văn T1, Mai Cẩm H và Nguyễn Ngọc T2 xảy ra vào ngày 24/01/2021 tại quán C thuộc Tổ A, phường A, thị xã A

không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an phường A, thị xã A xử phạt vi phạm hành chính đối với T1, H và T2 là đúng qui định pháp luật.

[9] Đối với Nguyễn Thanh T3 là chủ quán cà phê S, thời điểm các đối tượng đánh bạc T3 không biết và không hưởng lời gì từ việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10] Đối với hành vi đánh bạc của Lưu Thái P xảy ra vào ngày 09/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A tiến hành điều tra trong vụ án khác nên không đề cập trong vụ án này.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 170.000đ (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*) là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Các vật chứng khác đã được Công an phường A xử lý đúng quy định nên không đề cập.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Thái P, phạm tội "Đánh bạc";

- Xử phạt bị cáo Lưu Thái P 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 09/8/2022.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 170.000đ (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*). Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25/10/2022, giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A.

- Về án phí: Buộc bị cáo Lưu Thái P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (24/11/2022) bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mai Trung Toàn